

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Biểu mẫu và quy trình cấp “Hộ chiếu vắc xin”

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ Quy định Chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Biểu mẫu và quy trình cấp “Hộ chiếu vắc xin”.

Điều 2. Biểu mẫu và quy trình cấp “Hộ chiếu vắc xin” ban hành theo Quyết định này được áp dụng thống nhất tại tất cả các cơ sở tiêm chủng trên cả nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các Ông, Bà: Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng Cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng y tế các ngành và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- PTTg. Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Long (để báo cáo);
- Các bộ: Ngoại giao, Công an, Thông tin và Truyền thông (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Lưu: VT, CNTT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Văn Thuấn

BIỂU MẪU VÀ QUY TRÌNH CẤP “HỘ CHIẾU VẮC XIN”

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BYT ngày tháng năm 2021 của Bộ Y tế)

1. Biểu mẫu “Hộ chiếu vắc xin”

1.1. Các trường thông tin hiển thị:

1. Họ và tên;
2. Ngày tháng năm sinh;
3. Quốc tịch;
4. Bệnh dịch mà chứng nhận nhắm tới;
5. Số mũi tiêm đã nhận;
6. Ngày tiêm;
7. Liều số;
8. Vắc xin;
9. Sản phẩm vắc xin;
10. Nhà cung cấp hoặc sản xuất vắc xin;
11. Mã số của chứng nhận.

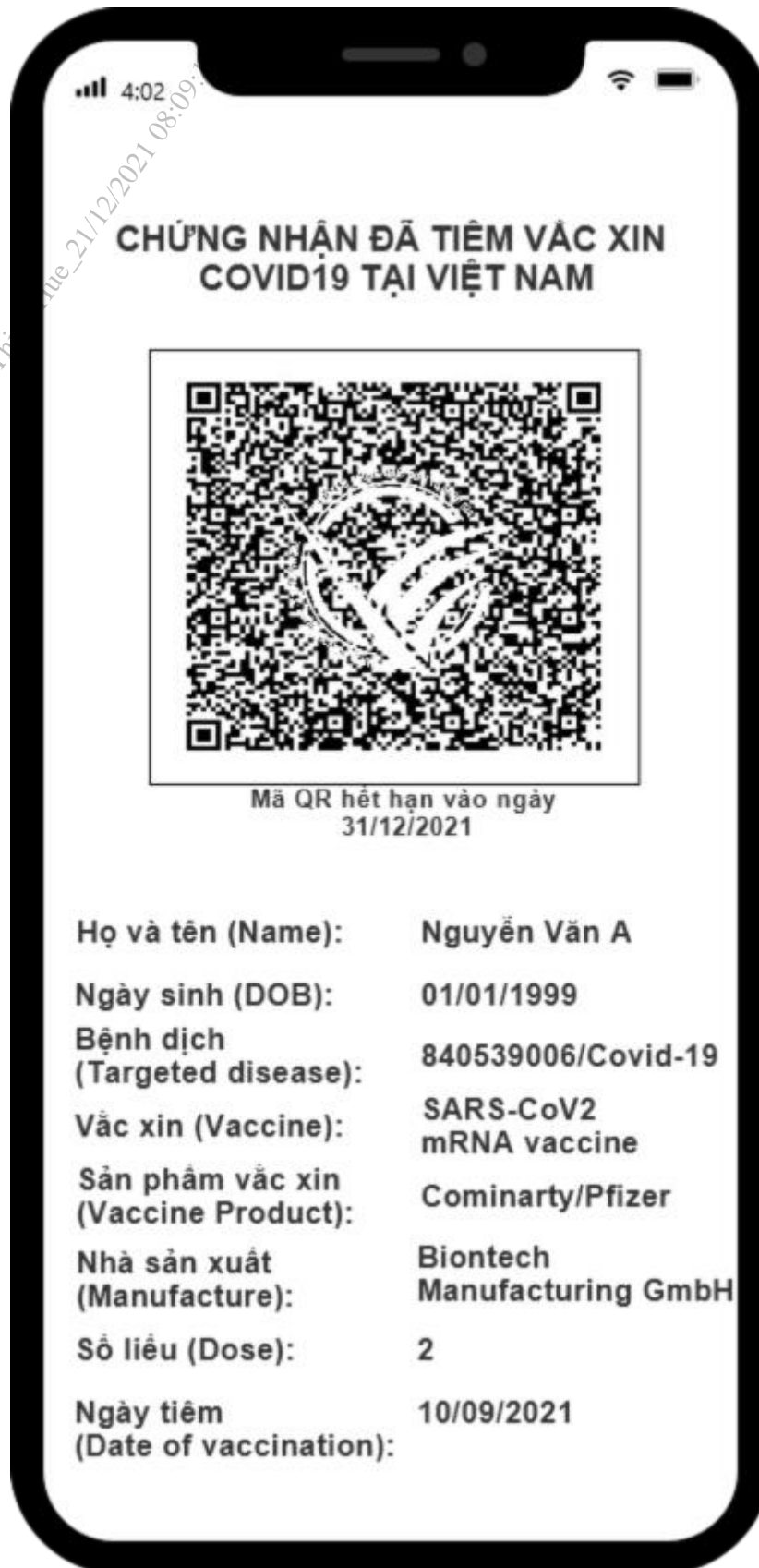
Các thông tin trên sẽ được ký số, mã hoá và được đóng gói dưới dạng mã QR định dạng 2D. Yêu cầu cụ thể sẽ được mô tả tại Mục 4.

1.2. Các thông tin trên bao gồm họ và tên và ngày sinh kết hợp với giấy tờ định danh khác như CMND, CCCD hay hộ chiếu để giúp định danh người sở hữu.

1.3. Các thông tin về bệnh dịch mà chứng nhận nhắm tới, vắc xin, loại vắc xin và nhà cung cấp hoặc sản xuất sẽ được hiển thị tương ứng với tài liệu “**COVID-19 vaccine tracker and landscape**” của WHO được cập nhật trên Cổng thông tin điện tử của WHO và “**Value Sets for EU Digital COVID Certificates**” do Liên minh Châu Âu (EU) ban hành.

1.4. Ngày tiêm và số mũi tiêm đã nhận để xác định thông tin tiêm chủng.

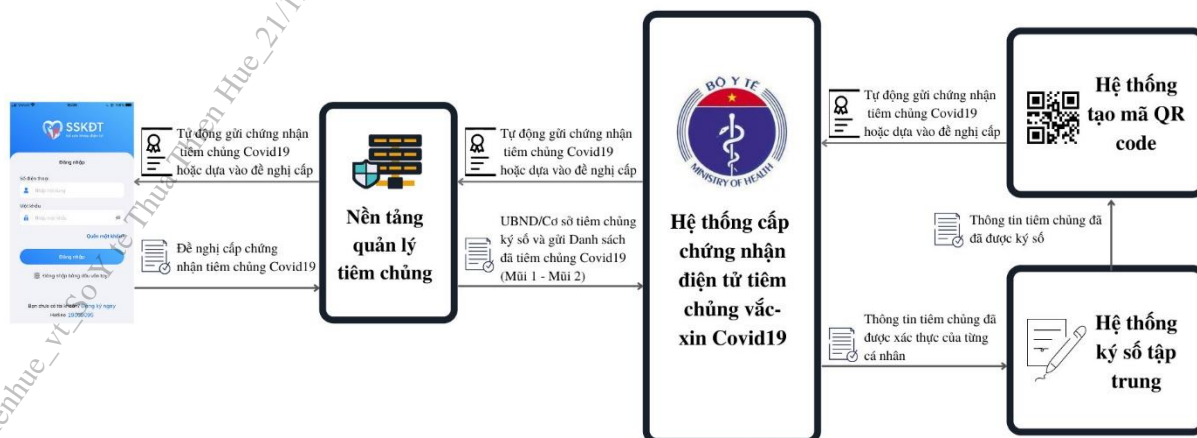
1.5. Mã QR hết hạn sau 12 tháng kể từ ngày khởi tạo.



Hình 1: Minh họa Chứng nhận điện tử đã tiêm vắc xin COVID-19 của Việt Nam trên thiết bị di động

2. Quy trình cấp “Hộ chiếu vắc xin”

2.1. Sơ đồ quy trình



2.2. Mô tả quy trình

- **Bước 1:** Các cơ sở tiêm chủng rà soát, xác minh, xác thực thông tin người dân tiêm chủng vắc xin COVID-19 theo hướng dẫn tại Công văn số 8938/BYT-DP ngày 21/10/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quy trình xác minh thông tin và tiêm chủng vắc xin COVID-19 và Công văn số 9438/BYT-CNTT ngày 5/11/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn Quy trình xác thực thông tin người dân trên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19.

- **Bước 2:** Các cơ sở tiêm chủng thực hiện ký số dữ liệu tiêm chủng vắc xin COVID-19 trên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19. Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19 kết nối, chia sẻ dữ liệu tiêm chủng với Hệ thống Quản lý cấp chứng nhận tiêm chủng vắc xin COVID-19 đáp ứng theo các quy định về kết nối dữ liệu y tế do Bộ Y tế ban hành.

Dữ liệu tiêm chủng vắc xin COVID-19 trên Nền tảng Quản lý tiêm chủng COVID-19 cần đáp ứng quy định tại Mục 3 và Mục 4.

- **Bước 3:** Cục Y tế dự phòng - Bộ Y tế thực hiện ký số giấy xác nhận tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tập trung. Chứng nhận được cấp sử dụng định dạng mã QR theo tiêu chuẩn của EU quy định tại Mục 5.

Các ứng dụng phòng chống dịch quốc gia và các ứng dụng tiện ích khác (nếu được sự đồng ý của cá nhân người sử dụng) tiếp nhận và lưu giữ xác nhận tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 dạng mã QR theo hướng dẫn trao đổi dữ liệu y tế do Bộ Y tế ban hành.

3. Chuẩn hóa dữ liệu tiêm chủng vắc xin COVID-19

TT	Thông tin	Ví dụ
Thông tin cá nhân		
1	Họ và tên	Nguyễn Văn A
2	Ngày sinh	20/10/1999
3	Số điện thoại	0912345678
4	Số Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân	001123456789
5	Số hộ chiếu	Nếu có
6	Quốc tịch	Việt Nam
Mũi tiêm số 1		
7	Vắc xin*	EU/1/20/1528
8	Loại vắc xin*	1119305005
9	Nhà cung cấp/sản xuất*	ORG-100030215
10	Mũi tiêm số	1
11	Ngày tiêm	20/6/2021
12	Tên đơn vị tiêm chủng	
13	Tên cơ sở quản lý	
Mũi tiêm số 2		
14	Vắc xin*	EU/1/20/1528
15	Loại vắc xin*	1119305005
16	Nhà cung cấp/sản xuất*	ORG-100030215
17	Mũi tiêm số	2
18	Ngày tiêm	20/7/2021
19	Tên đơn vị tiêm chủng	
20	Tên cơ sở quản lý	
21	Tổng số liều đã tiêm	2
Chữ ký số của cơ sở tiêm chủng		

**Vắc xin, loại vắc xin và nhà cung cấp hoặc sản xuất điền theo thông tin tại Mục 4. Danh mục các bảng mã quốc tế*

4. Danh mục các bảng mã quốc tế

4.1. Bệnh dịch

Code	Tên bệnh dịch
840539006	COVID-19

4.2. Loại Vắc xin

Code	Tên loại vắc xin
1119305005	Vắc xin antigen SARS-CoV-2
1119349007	Vắc xin mRNA SARS-CoV-2
J07BX03	Vắc xin Covid-19 khác

4.3. Sản phẩm Vắc xin

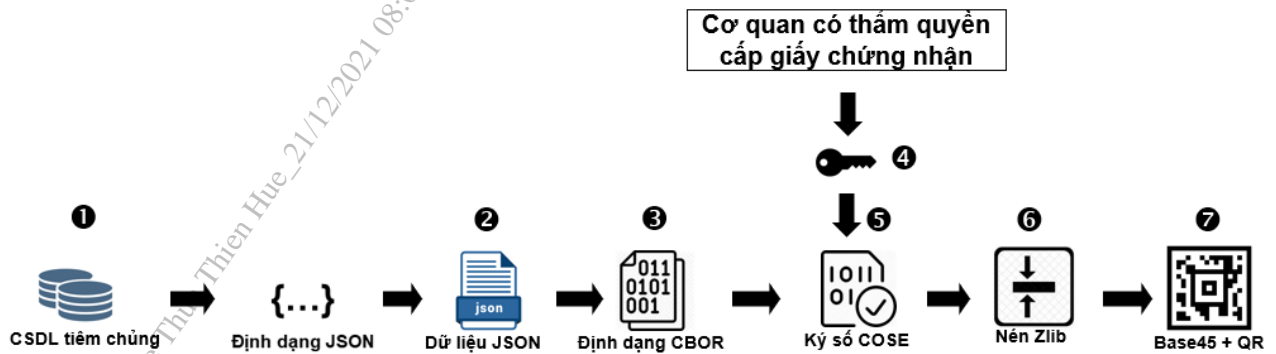
Code	Tên sản phẩm vắc xin/ tên vắc xin
EU/1/20/1528	Comirnaty/ Pfizer
EU/1/20/1507	Spikevax (previously COVID-19 Vaccine Moderna)/Moderna
EU/1/21/1529	Vaxzevria/ Astrazeneca
EU/1/20/1525	COVID-19 Vaccine Janssen/ Janssen
Hayat-Vax	Hayat-Vax/ Hayat-Vax
BBIBP-CorV	BBIBP-CorV/ Vero-Cell
Sputnik-V	Sputnik-V/ Sputnik
Abdala	Abdala/ Abdala

4.4. Tên nhà sản xuất/thương hiệu

Code	Tên nhà sản xuất/thương hiệu
ORG-100030215	BioNTech Manufacturing GmbH
ORG-100031184	Rovi Pharma Industrial Services, S.A, Spain Recipharm Monts, France
ORG-100001699	AstraZeneca, AB
ORG-100001417	Janssen–Cilag International NV
ORG-100023050	Gulf Pharmaceutical Industries
ORG-100020693	Beijing Institute of Biological Products Co., Ltd
CIGB	Cuba CIGB (Center for Genetic Engineering and Biotechnology)

5. Quy trình kỹ thuật tạo mã QR

5.1. Quy trình khởi tạo mã QR



Hình 2: Quy trình khởi tạo mã QR

5.2. Yêu cầu kỹ thuật với các bước trong quy trình khởi tạo mã QR

STT	Nội dung	Yêu cầu kỹ thuật
1	Định dạng dữ liệu tại phần II	Định dạng Json (theo RFC 7159)
2	Chuyển dữ liệu JSON thành CBOR	Sử dụng thuật toán chuyển đổi định dạng JSON thành định dạng CBOR (theo RFC 8392)
3	Ký số	Sử dụng thuật toán ký số RSA (theo RFC 8230) 2048 bits cùng thuật toán băm SHA-256 (theo ISO/IEC 10118-3:2004)
4	Mã hoá và nén dữ liệu CBOR	Sử dụng giao thức COSE (theo RFC 8152)
5	Nén dữ liệu đã được COSE	Sử dụng thuật toán Zlib (theo RFC1950)
6	Thay đổi cấu trúc dữ liệu	Sử dụng thuật toán BASE45
7	Tạo hình ảnh 2D	Sử dụng thuật toán ASCII (theo phần 3 tài liệu ICAO 9303) và hình thành mã vạch QR (theo ISO/IEC 18004:2015)